



**BỆNH VIỆN DA LIỄU
TRUNG ƯƠNG**



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y
HÀ NỘI**

CHỦ BIÊN: PGS.TS. NGUYỄN VĂN THƯỜNG

HÌNH ẢNH LÂM SÀNG, CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ TRONG CHUYÊN NGÀNH DA LIỄU

TẬP I

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2019**

CHỦ BIÊN: PGS.TS. Nguyễn Văn Thường

BAN BIÊN SOẠN: GS. Michael Tirant
GS. Torello Lotti
GS. Trần Hậu Khang PGS.TS. Nguyễn Hữu Sáu PGS.TS. Lê Hữu Doanh PGS.TS. Văn Thế Trung PGS.TS. Phạm Thị Lan PGS.TS. Huỳnh Văn Bá TS. Nguyễn Trọng Hào TS. Châu Văn Trơ TS. Vũ Thái Hà TS. Vũ Nguyệt Minh TS. Trần cảm Vân TS. Lê Huyền My TS. Phạm Thị Minh Phương TS. Đỗ Thị Thu Hiền TS. Nguyễn Hữu Quang ThS. Hoàng Văn Tâm ThS. Nguyễn Hồng Sơn ThS. Đinh Hữu Nghị ThS. Nguyễn Thị Tuyền ThS. Phạm Đình Hòa ThS. Trần Thị Huyền ThS. Phạm Thị Thảo ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc ThS. Nguyễn Thị Huyền Thương ThS. Lê Thanh Hiền

THƯ KÝ: ThS. Hoàng Văn Tâm
ThS. Lê Thanh Hiền
Bác sĩ nội trú Da liễu khóa 41, 42, 43 trường Đại học Y Hà Nội

LỜI NÓI ĐẦU

Chăm sóc sức khỏe nhân dân là một sứ mệnh vô cùng cao cả mà ngành Y vinh dự được Nhà nước và nhân dân tin tưởng giao phó. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, ngành Y nói chung và chuyên ngành Da liễu nói riêng đòi hỏi đội ngũ thầy thuốc phải được trang bị, cập nhật những kiến thức hiện đại của nền Y học thế giới. Sách chính là một trong những phương tiện hữu ích giúp cho người thầy thuốc có thể trang bị, nắm bắt, cập nhật các kiến thức mới, kỹ thuật và kinh nghiệm quý báu mà trải qua nhiều thế hệ cũng như sự tiến bộ khoa học mới có được. Không ngoài nhiệm vụ đó, cuốn sách **“Hình ảnh lâm sàng, chẩn đoán và điều trị trong chuyên ngành Da liễu”** - một cuốn sách với ý tưởng mới lạ - cung cấp cho các thầy thuốc nói chung và các thầy thuốc trong chuyên ngành Da liễu nói riêng các hình ảnh phong phú về phần bệnh học Da liễu thường ngày hoặc ít gặp ở Việt Nam và trên thế giới. Không những thế, cuốn sách còn cho chúng ta biết những kiến thức quý báu về tiêu chuẩn chẩn đoán xác định, các chẩn đoán phân biệt cũng như các nguyên tắc điều trị, các phác đồ điều trị cho các bệnh Da liễu một cách cập nhật nhất.

Đây là lần xuất bản đầu tiên của cuốn sách, mặc dù đã rất cố gắng nhưng chắc rằng vẫn còn có sai sót, chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp từ Quý độc giả và các đồng nghiệp để cuốn sách ngày một hoàn thiện.

Chúng tôi hy vọng rằng cuốn sách cũng sẽ là cuốn cẩm nang gối đầu giường cho các Bác sỹ Da liễu đã, đang và sắp hành nghề trong lĩnh vực này.

Thay mặt ban biên soạn



Chủ biên: PGS.TS. Nguyễn Văn Thường

Giám đốc Bệnh viện Da liễu Trung ương

Trưởng Bộ môn Da liễu - Trường Đại học Y Hà Nội

LỜI GIỚI THIỆU

Là trường đại học trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực khoa học về sức khỏe, Trường Đại học Y Hà Nội đặc biệt chú trọng việc nâng cao chất lượng dạy và học, trong đó việc biên soạn giáo trình tài liệu giảng dạy, tham khảo được đặc biệt ưu tiên.

Sách **“Hình ảnh lâm sàng, chẩn đoán và điều trị trong chuyên ngành da liễu”** được biên soạn nhằm giúp các bác sỹ da liễu có cái nhìn tổng quát nhất về cách tiếp cận, chẩn đoán và điều trị các bệnh da liễu. Cuốn sách được biên soạn công phu, với các bức ảnh chân thực nhất của bệnh nhân được thu thập bởi chính các bác sỹ của Bệnh viện Da liễu Trung ương. Đây là tài liệu tham khảo, tự học quý báu cho các bác sỹ da liễu tuyến trung ương cũng như tuyến y tế cơ sở, bao gồm cả các bác sỹ đang là học viên sau đại học, các lớp định hướng, chuyên khoa.

Cuốn sách này được biên soạn bởi các chuyên gia giàu kinh nghiệm trong điều trị bệnh da, thẩm mỹ của Bệnh viện Da liễu Trung ương và các bệnh viện đầu ngành da liễu khác trong cả nước; cùng với sự phối hợp của Bộ môn Da liễu, Trường Đại học Y Hà Nội. Chúng tôi xin được trân trọng giới thiệu cuốn sách **“Hình ảnh lâm sàng, chẩn đoán và điều trị trong chuyên ngành da liễu”** tới các độc giả và hy vọng cuốn sách sẽ giúp ích nhiều trong công tác giảng dạy, đào tạo của chuyên ngành Da liễu.

GS.TS. Tạ Thành Văn



Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hà Nội

MỤC LỤC

TẬP 1

<i>Lời nói đầu</i>	<i>i</i>
<i>Lời giới thiệu</i>	<i>V</i>
PHẦN 1. DA LIỄU ĐẠI CƯƠNG	1
Chương 1. Da liễu đại cương	3
Cấu trúc và mô bệnh học của da	3
Tổn thương cơ bản	16
PHẦN 2. BỆNH LÝ CƠ ĐỊA	31
Chương 2. Viêm da cơ địa	33
Viêm da cơ địa	33
Chương 3. Bệnh liên quan đến cơ địa	43
Chàm đồng xu	43
Chàm phản ứng thứ phát	45
Chàm bàn tay	52
Sẩn ngứa.....	57
PHẦN 3. BỆNH SẼN, ĐỎ DA BONG VẢY	63
Chương 4. Vảy nến	65
Vảy nến thông thường.....	65
Vảy nến thể mũ	78
Đỏ da toàn thân vảy nến.....	84
Viêm khớp vảy nến	88
Chương 5. Bệnh lý sẩn, đỏ da bong vảy khác	94
Viêm da dầu	94
Vảy phấn hồng Gibert	99
Vảy phấn đỏ nang lông	104
Vảy phấn dạng lichen	112
Á vảy nến thể mảng.....	118
Đỏ da toàn thân	122

Lichen phẳng.....	128
Lichen thành dải.....	144
Lichen chấm.....	147
Hồng ban nhẩn ly tâm.....	150
PHẦN 4. BỆNH DA NHIỄM KHUẨN	155
Chương 6. Bệnh da do vi khuẩn	157
Bệnh phong.....	157
Biến chứng miễn dịch trong bệnh phong.....	166
Lao da.....	174
Mycobacterium marinum.....	179
Hướng dẫn điều trị các bệnh nhiễm khuẩn da và mô mềm năm 2014 theo hiệp hội các bệnh nhiễm khuẩn Hoa Kỳ.....	184
Chốc.....	189
Hội chứng bong vảy da do tụ cầu.....	193
Bệnh sốt tinh hồng nhiệt.....	197
Viêm mô bào.....	201
Viêm nang lông đại cương.....	206
Viêm nang lông do tụ cầu vàng.....	208
Viêm nang lông do vi khuẩn Gram âm.....	211
Viêm nang lông do tắm bồn nước nóng.....	214
Viêm nang lông do nấm <i>Malassezia</i>	217
U hạt nhiễm khuẩn.....	220
Chương 7. Bệnh da do virus.....	225
Nhiễm Herpes simplex.....	225
Eczema herpeticum.....	234
Bệnh thủy đậu.....	238
Bệnh zona.....	243
Hạt cơm ở da.....	253
U mềm lây.....	266
Bệnh sốt xuất huyết Dengue.....	269
Bệnh sởi.....	274

Bệnh Rubella	279
Bệnh thứ năm - ban đỏ nhiễm khuẩn	283
Bệnh thứ sáu	286
Phát ban một bên của ngực	288
Hội chứng Gianotti - Crosti	290
Bệnh tay chân miệng	293
Chương 8. Bệnh nấm	297
Đại cương nhiễm nấm nông ở da	298
Nấm thân	299
Nấm mặt	305
Nấm sợi bẹn	310
Nấm bàn tay	313
Nấm bàn chân	316
Nấm biến đổi hình thái	323
U hạt Majocchi	327
Tinea nigra	333
Lang ben	336
Bệnh Candida miệng	342
Viêm kẽ do <i>Candida</i>	349
Nấm móng do <i>Candida</i>	352
Nấm da đầu	356
Piedra	364
Nấm móng	367
Chromoblastomycosis	378
Sporotrichosis	384
Chương 9. Bệnh do kí sinh trùng khác	395
Bệnh ghẻ	395
Chấy vùng đầu	401
Rận mu	405
Viêm da do <i>Demodex</i>	408
Bệnh ấu trùng di chuyển ở da	415

Chương 10. Bệnh lây truyền qua đường tình dục	419
Bệnh lậu	419
Chlamydia sinh dục	423
Tiếp cận bệnh nhân loét sinh dục	426
Giang mai	435
Các xét nghiệm chẩn đoán giang mai	448
Bệnh herpes sinh dục.....	455
Sùi mào gà.....	459
PHẦN 5. BỆNH DA DỊ ỨNG	479
Chương 11. Viêm da tiếp xúc	481
Viêm da tiếp xúc kích ứng	481
Viêm da tiếp xúc dị ứng	487
Viêm da tiếp xúc dị ứng với kim loại nặng	495
Viêm da tiếp xúc với xi măng	500
Viêm da tiếp xúc với chất hơi	502
Viêm da tiếp xúc dị ứng với giày	509
Viêm da tiếp xúc do mỹ phẩm	514
Viêm da tiếp xúc dị ứng do thực vật	520
Viêm da tiếp xúc kích ứng do thực vật.....	526
Chương 12. Mày đay, phù mạch.....	530
Tổng quan về mày đay và tiếp cận điều trị.....	530
Mày đay cấp	543
Mày đay mạn tính tự phát.....	547
Mày đay mạn tính cảm ứng không do tác nhân vật lý.....	550
Mày đay vật lý.....	554
Mày đay ánh sáng.....	561
Phù mạch.....	565
Chương 13. Dị ứng thuốc.....	570
Đại cương về dị ứng thuốc	570
Dị ứng thuốc thể ban đỏ	577

Hồng ban đa dạng	579
Hồng ban cố định nhiễm sắc	588
Phát ban mụn mủ lan tỏa cấp tính	593
Phản ứng thuốc có tăng bạch cầu ái toan và các triệu chứng toàn thân	598
Hội chứng Steven - Johnson và Lyell	606
Chương 14. Hồng ban nút	613
Hồng ban nút	613
PHẦN 6. BỆNH DA TỰ MIỄN	619
Chương 15. Bệnh tổ chức liên kết tự miễn	621
Lupus ban đỏ	621
Lupus ban đỏ hệ thống thể bọt nước	645
Lupus ban đỏ sơ sinh	649
Viêm bì cơ	654
Viêm bì cơ trẻ em	663
Xơ cứng bì hệ thống	672
Xơ cứng bì khu trú	682
Lichen xơ teo	692
Chương 16. Bệnh bọt nước tự miễn	701
Bệnh pemphigus	701
Bệnh pemphigus gia đình lành tính	714
Pemphigus thể áu	717
Pemphigoid bọt nước	721
Bệnh IgA thành dải	727
PHẦN 7. BỆNH LÝ MÔ LIÊN KẾT KHÁC	733
Chương 17. Bệnh lý mô liên kết khác	735
Sẹo lồi và sẹo quá phát	735
Sẹo lõm	752
Giả u vàng sợi chun	763
Rạn da	767

TẬP 2

<i>Lời nói đầu</i>	<i>iii</i>
<i>Lời giới thiệu</i>	<i>V</i>
PHẦN 8. RỐI LOẠN SẮC TỐ	1
Chương 18. Tăng sắc tố	3
Quá trình sinh tổng hợp melanin và phân loại type da theo Fitzpatrick	3
Tiếp cận tổn thương tăng sắc tố	10
Tàn nhang	25
Đồi mồi	30
Dát cà phê sữa	34
Rám má	37
Tăng sắc tố sau viêm	50
Viêm da tiếp xúc tăng sắc tố	61
Ochronosis ngoại sinh	65
Nốt ruồi hay bớt sắc tố mắc phải	69
Bớt Ota	77
Bớt Hori	82
Bớt Spitz	87
Bớt spilus	91
Bớt xanh	93
Bớt Mông Cổ	95
Bớt sắc tố bẩm sinh	97
Chương 19. Giảm sắc tố	102
Tiếp cận giảm sắc tố ở người lớn	102
Tiếp cận giảm sắc tố ở trẻ em	107
Bạch biến	117
Bớt halo	129
Bớt mất sắc tố	132
Vảy phấn trắng	136

Bệnh giảm sắc tố dạng giọt tự phát	140
Giảm sắc tố sau viêm.....	144
Giảm sắc tố do thuốc, hoá chất.....	149
Dát giảm sắc tố tiến triển.....	153
Dát trắng không do giảm sắc tố da	156
Amyloid da rối loạn sắc tố.....	159
Giảm sắc tố da đầu cực của Dohi	163
PHẦN 9.U DA	167
Chương 20.U lành tính của da.....	169
Đại cương các khối u da lành tính	169
Bớt thượng bì.....	177
Bớt sùi thượng bì	177
Bớt tuyến bã.....	182
Kén thượng bì.....	186
U ống tuyến mồ hôi	189
Hạt Fordyce	194
Bệnh Fox-Fordyce	197
Quá sản tuyến bã vùng mặt.....	202
Dày sừng da đầu	208
Nang nhày	214
U xơ da	217
Chương 21. Tiền ung thư và ung thư da.....	220
Dày sừng ánh sáng.....	220
Dày sừng do arsen	227
Sùng da.....	231
Sân dạng Bowen	233
U quá sản sùng	236
Ung thư biểu mô tế bào đáy.....	241
Ung thư biểu mô tế bào vảy.....	251
Ung thư tế bào hắc tố.....	270
Bệnh Paget.....	283

U sùi dạng nấm	286
Ung thư mạch máu ở da	308
PHẦN 10. BỆNH LÝ MẠCH MÁU	315
Chương 22. Bệnh lý u, giãn mạch máu	317
U máu trẻ em.....	317
U máu anh đào	331
Sao mạch	334
Bớt rượu vang	337
U mạch sừng hóa.....	343
Chương 23. Bệnh lý viêm mạch máu.....	350
Viêm mạch nhỏ ở da	350
Ban xuất huyết Schonlein-Henoch.....	356
Mày đay viêm mạch.....	362
Viêm mạch do thuốc	368
Bệnh lý mạch máu do globulin lạnh.....	371
Viêm da xuất huyết tăng sắc tố	378
Bệnh mạch dạng mạng lưới.....	386
Bệnh Behcet	389
Viêm đa động mạch nút ở da.....	396
Hồng ban nổi cao dai dẳng.....	399
Xuất huyết do giảm tiểu cầu.....	403
PHẦN 11. BỆNH LÝ PHẦN PHỤ CỦA DA	405
Chương 24. Bệnh của nang lông tuyến bã	407
Trứng cá thông thường.....	407
Trứng cá liên quan đến các rối loạn nội tiết.....	421
Trứng cá sơ sinh và trứng cá thông thường ở trẻ nhỏ	431
Trứng cá bùng phát sau dùng isotretinoin	435
Trứng cá do thuốc	439
Trứng cá cơ học.....	451
Trứng cá do mỹ phẩm	453
Trứng cá đỏ	455

Viêm da quanh miệng.....	466
Viêm tuyến mồ hôi mũ	472
Milia	479
Dày sừng nang lông.....	486
Chương 25. Bệnh lông.....	490
Cấu trúc và chu kỳ phát triển của tóc, phân loại rụng tóc	490
Trichoscopy trong chẩn đoán một số bệnh lý rụng tóc.....	495
Rụng tóc từng vùng	504
Tật nhỏ tóc.....	513
Rụng tóc androgen.....	516
Rụng tóc telogen.....	523
Rụng tóc anagen	528
Rụng tóc hình tam giác bẩm sinh	533
Rụng tóc sẹo trong lupus ban đỏ dạng đĩa.....	535
Lichen phẳng nang lông	538
Rụng tóc do sẹo lồi trứng cá.....	541
Giả rụng tóc cổ điển của Brocq.....	543
Chương 26. Bệnh móng.....	545
Giải phẫu móng	545
Tổn thương cơ bản ở móng.	546
Vảy nến móng.....	555
Tổn thương móng trong lichen phẳng	561
Móng chọc thịt.....	564
Viêm quanh móng cấp tính.....	566
Viêm quanh móng mạn tính	568
Hạt cơm quanh móng	572
Bất thường móng trong các bệnh lý tự miễn	574
Tổn thương móng do thuốc	579
Các khối u lành tính ở móng.....	585
Các khối u ác tính ở móng.....	590
Tổn thương móng do bệnh lý da bẩm sinh, di truyền.....	594

Phần 1

DA LIỄU ĐẠỊ CƯƠNG

Chương 1

DA LIỄU ĐẠI CƯƠNG

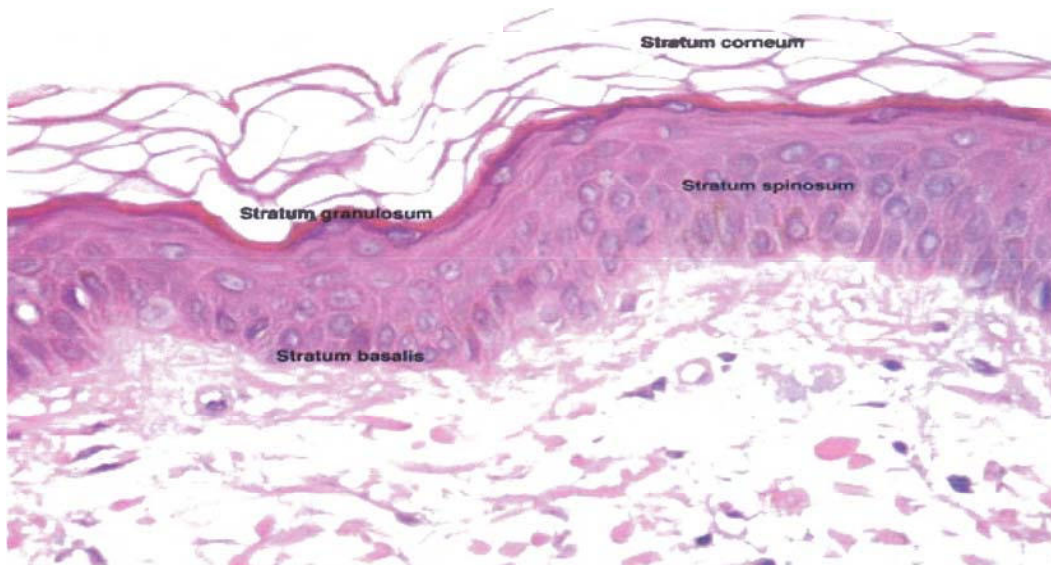
CẤU TRÚC VÀ MÔ BỆNH HỌC CỦA DA (Structure and histopathology of the skin)

1. ĐẠI CƯƠNG

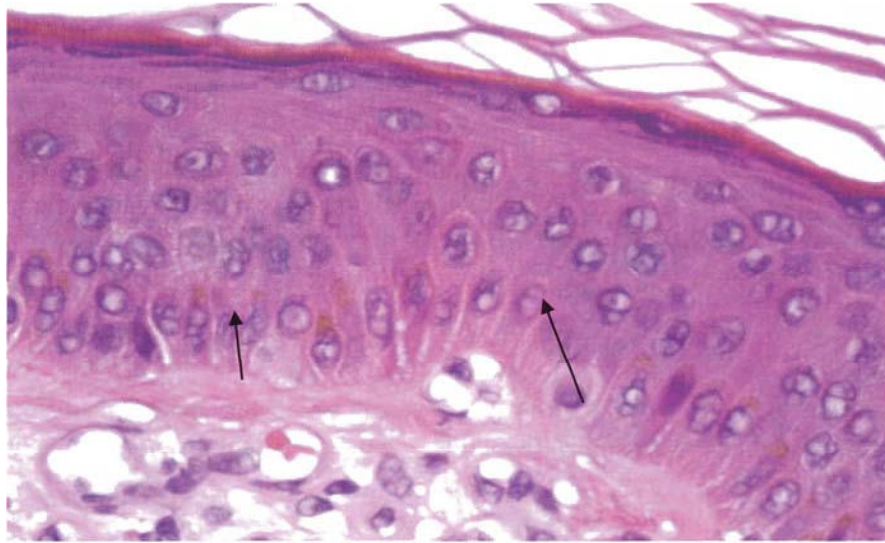
- Da là cơ quan lớn nhất, chiếm khoảng 16% tổng trọng lượng của cơ thể. Da là bộ phận vô cùng quan trọng giống như một tấm áo tự nhiên bảo vệ cơ thể chống lại các tác nhân bên ngoài cũng như bài tiết, điều hòa nhiệt độ cơ thể. Diện tích da người trưởng thành là 1,2 - 2m².
- Da người bình thường có 3 lớp từ trên xuống dưới: thượng bì, trung bì và hạ bì.
- Thượng bì có nguồn gốc từ lá phôi ngoài, độ dày thay đổi tùy từng vị trí, từ bé hơn 0,1 mm ở mí mắt đến 1 mm ở vị trí ngoại vi như tay chân.
- Trung bì có nguồn gốc lá thai giữa, độ dày thay đổi tùy từng vị trí, khoảng từ 1mm ở mặt đến xấp xỉ 4mm ở lưng.
- Hạ bì độ dày cực kỳ thay đổi (có thể đến nhiều cm).

1.1. Thượng bì (epidermis)

- Thượng bì chia ra thành năm lớp: lớp đáy, lớp gai, lớp hạt, lớp sừng (lớp bóng) và lớp sừng.



Các lớp của thượng bì với sự trưởng thành bình thường của các tế bào sừng (HE X 200)
(nguồn: Internet).



Lớp tế bào đáy hình trụ với nhân thuôn dài (nguồn: Internet).

- Lớp đáy (basal stratum): tế bào đáy có hình trụ, nằm vuông góc với đường phân cách giữa thượng bì và trung bì (màng đáy). Chúng có bào tương bắt màu kiềm nhẹ, nhân hình bầu dục hay dài chứa nhiều chất nhiễm sắc. Các tế bào này nằm sát nhau và dính với nhau bằng các cầu nối gian bào (desmosome) và nửa cầu nối gian bào (hemidesmosome) với màng đáy.
 - + Trong một số tế bào thường thấy hình nhân chia. Thời gian cần thiết để một tế bào đáy phân chia, biệt hóa, di chuyển tới lớp sừng mất 14 ngày, thời gian từ lớp sừng đến lúc thành vảy và bong ra khoảng 14 ngày nữa. Vậy thời gian để tái tạo lại toàn bộ thượng bì là 4 tuần.
 - + Rải rác xen giữa những tế bào đáy còn có tế bào hắc tố (melanocyte) có nguồn gốc từ các mào thần kinh, tập trung nhiều nhất ở mặt và vùng da tiếp xúc với ánh sáng, chúng có khả năng tổng hợp sắc tố melanin. Khi nhuộm muối bạc thấy tế bào có nhiều nhánh bào tương dài, trong bào tương có những hạt sắc tố đen. Khi nhuộm hematoxylin-eosin chúng là những tế bào sáng, nhân bắt màu sẫm, bào tương bắt màu kiềm nhẹ. Ngoài ra ở lớp đáy còn có tế bào Merkel.
 - + Bệnh lý thượng bì bong nước bẩm sinh thể đơn dạng là do đột biến keratin 5,14 trong tế bào đáy.
- Màng đáy không bắt màu thuốc nhuộm thông thường. Khi sử dụng thuốc nhuộm acid schiff, màng đáy bắt màu đỏ là một vạch mỏng, đậm đặc, thuần nhất vì nó chứa một lượng khá lớn polysaccharid. Cấu trúc vùng màng đáy bao gồm 4 thành phần quan sát được dưới kính hiển vi điện tử:
 - + Nửa cầu nối gian bào (hemidesmosome): đường kính của nửa cầu nối gian bào khoảng 500 – 1000nm gồm các sợi tơ keratin (tonofilament); sợi bám để nối màng bào tương với lá đặc. Trong bệnh pemphigoid bong nước hình thành tự kháng thể chống lại kháng nguyên BP 180kDal, BP 230kDal gây ra bong nước dọc vùng lớp lá sáng, lâm sàng là bong nước căng dưới thượng bì.